

Số: 469/QĐ-ĐHDT

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 02 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định bổ sung các nội dung trong công tác quản lý đào tạo

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

Căn cứ Quyết định số 666/TTg ngày 11/11/1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Dân lập Duy Tân;

Căn cứ Quyết định số 1704/QĐ-TTg ngày 02/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển đổi loại hình của Trường Đại học Duy Tân;

Căn cứ Quyết định số 339/QĐ/GĐ-ĐT ngày 23/01/1995 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cho phép trường Đại học Dân lập Duy Tân chính thức hoạt động và tuyển sinh;

Căn cứ Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ/BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ được ban hành kèm theo Quyết định số 421^A/QĐ/ĐT/ĐHDT ngày 18/11/2009 của Hiệu trưởng Trường Đại học Duy Tân;

Căn cứ Quyết định số 7655/QĐ-UBND ngày 14/10/2015 của Chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân Thành phố Đà Nẵng về việc công nhận Quyền Hiệu trưởng trường Đại học Duy Tân;

Theo đề nghị của Trường Phòng Đào tạo ĐH & SDH.

QUYẾT ĐỊNH:

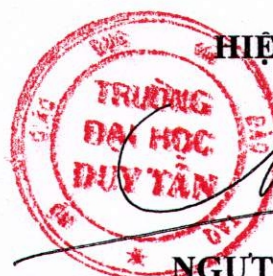
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định Quy định bổ sung các nội dung trong công tác quản lý đào tạo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quy định số 295/QĐ-ĐHDT ngày 27/8/2010 của Hiệu trưởng Trường Đại học Duy Tân, thay thế các Thông báo về việc giải quyết học vượt khung tín chỉ quy định của Hiệu trưởng Trường Đại học Duy Tân.

Điều 3. Các Khoa, Phòng, Trung tâm trong toàn trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận :

- Phòng Đào tạo ĐH&SDH;
- Phòng KH-TC;
- Phòng CTSV;
- Các Khoa;
- Trung tâm đào tạo;
- TT GDTC&QP-AN;
- Lưu VP;
- BGH.



HIỆU TRƯỞNG

NGUYỄN LÊ CÔNG CƠ

QUY ĐỊNH

Bổ sung các nội dung trong công tác quản lý đào tạo
(Ban hành kèm theo quyết định số 463/QĐ-ĐHDT ngày 18 tháng 02 năm 2016
của Hiệu trưởng Trường Đại học Duy Tân)

Điều 1. Đánh giá điểm học phần

Sinh viên phải nhận điểm **F** cho điểm tổng kết học phần nếu rơi vào một trong các trường hợp sau:

- Không tham gia bài thi kết thúc học phần;
- Bị kỷ luật đình chỉ ở bài thi kết thúc học phần;
- Điểm tổng kết học phần dưới 4.0 (theo thang điểm 10);
- Điểm bài thi kết thúc học phần dưới 4.0 (theo thang điểm 10).

Điều 2. Số tín chỉ tối đa cho phép học trong 1 học kỳ.

1. Mỗi học kỳ chính sinh viên được đăng ký học tối đa **19 tín chỉ** đối với các ngành thuộc chương trình thường và **20 tín chỉ** đối với các ngành thuộc chương trình đào tạo quốc tế. Số tín chỉ tối đa này không bao gồm tín chỉ giáo dục thể chất.

2. Sinh viên được đăng ký học vượt tối đa thêm **3 tín chỉ** so với số tín chỉ tối đa quy định trong Khoản 1 Điều này nếu thuộc các trường hợp sau: **2 học kỳ cuối** đối với chương trình đào tạo được thiết kế từ 2 đến 3 năm; **3 học kỳ cuối** đối với chương trình đào tạo được thiết kế từ 3,5 đến 4 năm; **4 học kỳ cuối** đối với chương trình đào tạo được thiết kế trên 4 năm.

3. Mỗi học kỳ hệ sinh viên được đăng ký học tối đa 12 tín chỉ.

Điều 3. Hình thức và khối lượng tín chỉ tốt nghiệp cuối khóa

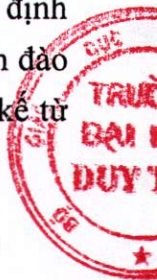
1. Hình thức tốt nghiệp đối với trình độ đại học:

- Sinh viên thực hiện Đồ án tốt nghiệp cho hình thức tốt nghiệp cuối khóa nếu thuộc các ngành sau:

- + Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng;
- + Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử;
- + Công nghệ kỹ thuật môi trường;
- + Kiến trúc;
- + Kỹ thuật công trình xây dựng;
- + Ngôn ngữ Anh.

- Sinh viên thực hiện Khóa luận tốt nghiệp cho hình thức tốt nghiệp cuối khóa nếu thuộc các ngành sau:

- + Hệ thống thông tin quản lý;
- + Kỹ thuật phần mềm;
- Sinh viên các ngành còn lại tốt nghiệp cuối khóa thực hiện theo hai hình thức:



[Handwritten signature]

- + Khóa luận tốt nghiệp: thực hiện đối với những sinh viên có điểm trung bình chung tích lũy quá trình học tập đạt 3.2 trở lên (theo thang điểm 4);
- + Thực tập tốt nghiệp và Thi tốt nghiệp: áp dụng cho các trường hợp còn lại.
- Những ngành học có số lượng sinh viên ít, đầu học kỳ cuối, lãnh đạo Khoa làm việc với sinh viên để thống nhất hình thức làm khóa luận tốt nghiệp hoặc thực tập tốt nghiệp và thi tốt nghiệp cho nội dung tốt nghiệp cuối khóa và đề nghị bằng văn bản về Phòng Đào tạo ĐH&SDH, Phòng Đào tạo ĐH&SDH có ý kiến đề xuất và trình Hiệu trưởng quyết định. Văn bản đề nghị gửi về Phòng Đào tạo ĐH&SDH phải kèm theo biên bản làm việc với sinh viên và có đầy đủ chữ ký của lãnh đạo Khoa và chữ ký của đại diện sinh viên.

2. Hình thức tốt nghiệp đối với trình độ cao đẳng:

Trình độ cao đẳng các ngành áp dụng hình thức làm khóa luận tốt nghiệp hoặc thực tập tốt nghiệp và thi tốt nghiệp cho nội dung tốt nghiệp cuối khóa theo đúng hình thức trong chương trình đào tạo đã được Hiệu trưởng duyệt.

3. Khối lượng tín chỉ cho các nội dung tốt nghiệp cuối khóa:

- Số lượng tín chỉ Đồ án tốt nghiệp, Khóa luận tốt nghiệp, Thực tập tốt nghiệp và Thi tốt nghiệp được áp dụng theo đúng số tín chỉ trong chương trình đào tạo đã được Hiệu trưởng duyệt nhưng không quá 10 tín chỉ cho trình độ đại học và 5 tín chỉ cho trình độ cao đẳng.
- Khối lượng kiến thức ôn tập cho mỗi môn thi tốt nghiệp được tích hợp từ một số học phần trong chương trình đào tạo nhưng không quá 6 tín chỉ.

Điều 4. Chấm Đồ án tốt nghiệp (ĐATN), Khóa luận tốt nghiệp (KLTN)

1. Thành viên hội đồng chấm ĐATN, KLTN

- Hội đồng chấm ĐATN, KLTN có 3 thành viên, gồm: chủ tịch, thư ký và phản biện. Trường hợp bất khả kháng, người phản biện không thể tham gia hội đồng thì được thay thế bằng một ủy viên.

- Các thành viên hội đồng là những người có học vị Thạc sĩ trở lên cùng ngành đào tạo với sinh viên, am hiểu lĩnh vực của đề tài ĐATN, KLTN;

- Người hướng dẫn ĐATN, KLTN; người có quan hệ bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh chị em ruột với người bảo vệ ĐATN, KLTN không tham gia hội đồng;

- Thành viên hội đồng phải chịu trách nhiệm về tính trung thực, khách quan trong việc nhận xét, đánh giá ĐATN, KLTN theo quy định hiện hành.

2. Đánh giá ĐATN, KLTN

- ĐATN, KLTN được đánh giá công khai tại phiên họp của hội đồng. Hội đồng tập trung chủ yếu vào đánh giá việc thực hiện mục tiêu nghiên cứu, nội dung và chất lượng của ĐATN, KLTN; đảm bảo đánh giá đúng kiến thức của sinh viên và khả năng vận dụng kiến thức vào giải quyết những vấn đề mà đề tài đặt ra.

- Điểm chấm ĐATN, KLTN của người hướng dẫn và của từng thành viên hội đồng theo thang điểm 10, có thể từ đến một chữ số thập phân.

- Điểm chấm ĐATN, KLTN của người hướng dẫn có trọng số 30%.

- Điểm trung bình của các thành viên hội đồng chấm ĐATN, KLTN có trọng số 70%.

- Điểm ĐATN, KLTN làm tròn đến một chữ số thập phân và chỉ làm tròn một lần khi tổng kết điểm.

- Không giới hạn mức điểm chênh lệch giữa người hướng dẫn và các thành viên trong hội đồng chấm ĐATN, KLTN.

- Trường hợp người phản biện không thể tham gia hội đồng thì điểm của người phản biện được tính vào điểm trung bình của hội đồng.

- Điểm của từng thành viên hội đồng chấm ĐATN, KLTN chênh lệch không quá 1 điểm so với điểm trung bình của hội đồng.

- Sinh viên nhận điểm F cho ĐATN, KLTN nếu rơi vào một trong các trường hợp sau:

+ Không tham gia bảo vệ ĐATN, KLTN;

+ Điểm tổng kết KLTN, ĐATN dưới 5.5 (theo thang điểm 10);

+ Điểm chấm của hội đồng chấm KLTN, ĐATN dưới 5.5 (theo thang điểm 10);

+ Vi phạm nội quy thực tập tốt nghiệp.

Điều 5. Chuẩn đầu ra tiếng Anh

- Ngành Ngôn ngữ Anh chuẩn đầu ra tiếng Anh là 520 điểm TOEFL BPT.

- Các ngành đào tạo quốc tế chuẩn đầu ra tiếng Anh là 470 điểm TOEIC.

- Ngành quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đầu ra tiếng Anh là 450 điểm TOEIC.

- Các ngành thuộc lĩnh vực Công nghệ kỹ thuật, Kiến trúc và xây dựng, Máy tính và công nghệ thông tin và ngành Hệ thống thông tin quản lý chuẩn đầu ra tiếng Anh là 400 điểm TOEIC.

- Các ngành còn lại chuẩn đầu ra tiếng Anh là 420 điểm TOEIC.

Điều 6. Điểm quy đổi và xếp loại tốt nghiệp

- Quy đổi điểm học phần từ thang điểm 10 sang điểm chữ và thang điểm 4 được thực hiện theo Quy định số 421^A/QĐ/ĐHDT ngày 18/11/2009 của Hiệu trưởng Trường Đại học Duy Tân.

- Xếp loại tốt nghiệp thực hiện theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ/BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

HIỆU TRƯỞNG



NGUYỄN. LÊ CÔNG CƠ